TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2023/HNGĐ-ST
Ngày 04-4-2023
"Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Triều.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mạc Hoàng Nhủ.

Ông Trần Văn Giang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Tính - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 366/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2022 về việc *"Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Thanh T, sinh năm 1982 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp C, xã P, huyện P, tỉnh C.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Hiệp V, sinh năm 1976 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp C, xã P, huyện P, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 21 tháng 10 năm 2022 và tại phiên tòa nguyên đơn bà Trần Thanh T trình bày: Trước đây bà và ông Nguyễn Hiệp V là vợ chồng. Đến ngày 30 tháng 8 năm 2019 bà và ông V ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 144/2019/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Khi ly hôn bà và ông V thỏa thuận: Giao người con chung tên Nguyễn Trần Bảo N, sinh ngày 16 tháng 11 năm 2014 cho ông Nguyễn Hiệp V trực tiếp

nuôi dưỡng. Tuy nhiên, Sau khi ly hôn ông V nuôi con được gần một tháng thì giao con lại cho bà trực tiếp nuôi dưỡng và bỏ địa phương cho đến nay. Như vậy, ông V chưa làm tròn trách nhiệm của người cha, ông V không trực tiếp nuôi con chung và bà củng làm tròn trách nhiệm của người mẹ luôn yêu thương chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Bên cạnh đó con chung là nữ, việc phát triển tâm sinh lý của con rất cần người mẹ bên cạnh quan tâm chăm sóc. Ngoài ra, hiện nay bà là thợ may và bán vải may quần áo, thu nhập bình quân hàng tháng trên 6.000.000 đồng nên đủ điều kiện để nuôi con chung. Do đó, bà yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, giao người con chung tên Nguyễn Trần Bảo N, sinh ngày 16 tháng 11 năm 2014 cho bà trực tiếp nuôi dưỡng. Bà không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Đối với bị đơn ông Nguyễn Hiệp V đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng nhưng ông V vắng mặt và không cung cấp lời khai cho Tòa án.

- Tại biên bản xác minh ngày 13 tháng 02 năm 2023, ông Lê Văn T1 - Trưởng ấp C, xã P, huyện P, tỉnh Cxác nhận, từ trước khi ly hôn đến nay ông Nguyễn Hiệp V không còn sinh sống ở địa phương, con chung của ông V và bà T tên Nguyễn Trần Bảo N do bà bà T nuôi dưỡng từ trước đến nay.

- Tại biên bản ghi lời khai ngày 13 tháng 02 năm 2023, cháu Nguyễn Trần Bảo N xác nhận từ khi cha mẹ ly hôn đến nay cháu sống chung với bà T. Đồng thời cháu Ngọc có nguyện vọng được tiếp tục chung sống với bà T.

- Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thanh T. Giao cháu Nguyễn Trần Bảo N cho bà Trần Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Trần Thanh T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với ông Nguyễn Hiệp V. Do đó, đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc "*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"* theo quy định tại khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Ông Nguyễn Hiệp V là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Nguyễn Hiệp V.

[3] Xét thấy, tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 144/2019/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, bà T và ông V thỏa thuận: Giao người con chung tên Nguyễn Trần Bảo N, sinh ngày 16 tháng 11 năm

2014 cho ông V trực tiếp nuôi dưỡng. Tuy nhiên, theo lời trình bày của bà T thì ông V nuôi con chung được gần một tháng thì giao lại cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng; xác nhận của cháu Nguyễn Trần Bảo N và xác nhận của Trưởng ấp Cái Đôi, xã Phú Tân, huyện Phú Tân thì từ khi bà T và ông V ly hôn đến nay ông V không trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ngọc. Hiện nay ông V không còn sinh sống tại địa phương ấp Cái Đôi, xã Phú Tân, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên ông V không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Tòa án đã tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng cho ông V nhưng ông V không trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của bà T. Từ khi ông V và bà T ly hôn đến nay cháu Ngọc do bà T trực tiếp nuôi dưỡng, bà T có nơi cư trú ổn định, có việc làm và thu nhập để đảm bảo nuôi con chung nên không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Do đó, để đảm bảo sự ổn định về tâm sinh lý và sự phát triển bình thường của cháu Ngọc nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thanh T giao cháu Ngọc cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng của cháu Ngọc và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, đúng với quy định tại các Điều 81,82,82 và 84 Luật hôn nhân và gia đình. Bà T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên khong xem xét.

[4] Buộc ông Nguyễn Hiệp V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng vào áp dụng các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thanh T đối với ông Nguyễn Hiệp V về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Giao người con chung tên Nguyễn Trần Bảo N, sinh ngày 16 tháng 11 năm 2014 cho bà Trần Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Hiệp V có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2. Về án phí:

- Buộc ông Nguyễn Hiệp V phải nộp án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng).

Án xử sơ thẩm, bà Trần Thanh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mươi lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Hiệp V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

"*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Việt Triều